|  |
| --- |
| **Mẫu số 31/DS**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …/KN-VKS-…(3)… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**KIẾN NGHỊ**

**Đối với Quyết định giải quyết khiếu nại (kiến nghị)**

**về việc trả lại đơn khởi kiện (đơn yêu cầu)**

Kính gửi: Chánh án Tòa án nhân dân…(4)…

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 21, 57, 194,…(5)…Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.*

Sau khi xem xét Quyết định giải quyết khiếu nại (kiến nghị) về việc trả lại đơn khởi kiện (Quyết định giải quyết khiếu nại (kiến nghị) về việc trả lại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự) số…ngày…tháng… năm…của Tòa án nhân dân …(6)…, Viện kiểm sát nhân dân…(2)… xét thấy:

………………………………….(7)…………………………………… ………………………………………………………………………….

Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện (người yêu cầu), Viện kiểm sát nhân dân…(2)…kiến nghị Chánh án Toà án nhân dân …(4)…yêu cầu Tòa án nhân dân…(6)…nhận lại đơn khởi kiện (đơn yêu cầu) và tài liệu, chứng cứ kèm theo để tiến hành thụ lý vụ án (việc)…(8)…theo quy định của pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp (để báo cáo);  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Bộ phận làm công tác tham mưu tổng hợp của đơn vị;  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (9) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 31/DS:** *Biểu mẫu được áp dụng kiến nghị Quyết định giải quyết khiếu nại (kiến nghị) về việc trả lại đơn khởi kiện (đơn yêu cầu) theo quy định tại khoản 5, khoản 7 Điều 194, Điều 364 Bộ luật Tố tụng dân sự.*

(1) Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp

(2) Viện kiểm sát nhân dân ban hành kiến nghị.

(3) Vụ án (việc) dân sự thì ghi kí hiệu là DS; vụ án (việc) hôn nhân và gia đình thì ghi kí hiệu là HNGĐ; vụ án (việc) kinh doanh, thương mại thì ghi kí hiệu là KDTM; vụ án (việc) lao động thì ghi kí hiệu là LĐ.

(4) Trường hợp kiến nghị theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Tố tụng dân sự thì ghi tên Tòa án nhân dân cấp trên trực tiếp của Tòa án ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (kiến nghị) về việc trả lại đơn khởi kiện (đơn yêu cầu).

Trường hợp kiến nghị theo khoản 7 Điều 194 Bộ luật Tố tụng dân sự:

- Kiến nghị đối với Quyết định giải quyết khiếu nại (kiến nghị) về việc trả lại đơn khởi kiện (đơn yêu cầu) do Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh ban hành thì ghi tên Tòa án nhân dân cấp cao

- Kiến nghị đối với Quyết định giải quyết khiếu nại (kiến nghị) về việc trả lại đơn khởi kiện (đơn yêu cầu) do Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao ban hành thì ghi tên Tòa án nhân dân tối cao.

(5) Trường hợp kiến nghị Quyết định giải quyết khiếu nại (kiến nghị) về việc trả lại đơn yêu cầu thì điền Điều 364 Bộ luật Tố tụng dân sự.

(6) Ghi tên Tòa án nhân dân ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (kiến nghị) về việc trả lại đơn khởi kiện (đơn yêu cầu) bị kiến nghị.

(7) Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc trả lời đơn khởi kiện (đơn yêu cầu), quy định của pháp luật để phân tích, nhận định Quyết định giải quyết khiếu nại (kiến nghị) về việc trả lại đơn khởi kiện (đơn yêu cầu) có vi phạm.

(8) Tùy thuộc vào loại tranh chấp (yêu cầu) để lựa chọn điền nội dung phù hợp vào biểu mẫu: dân sự; hôn nhân và gia đình; kinh doanh, thương mại hoặc lao động.

(9) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**